

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 16-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phiến.

2. Ông Triệu Minh Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng - Thư ký viên của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 12/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 28/02/2022, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TIẾN H; sinh ngày 06/3/1995 tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến H và bà Bùi Thị Ti; vợ, con: Không; tiền sự: Không; tiền án: Có 1 tiền án, tại bản án số 26/HS-ST ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang tuyên phạt bị cáo 13 (mười ba) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 05/9/2021 tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

2. NGUYỄN TIẾN Đ; sinh ngày 24/5/1997 tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 05/9/2021 tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Trung T; sinh năm: 1979; nghề nghiệp: Lao động tự do; sinh năm: địa chỉ: Tổ 18, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn C; sinh năm: 1987; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 03, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm: 1995; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: Tổ 07, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị H; sinh năm: 1992; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

+ Lộc Văn T; sinh năm: 1998; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian đầu tháng 7 đến đầu tháng 8/2021 Nguyễn Tiến H đã trực tiếp 03 lần mua, bán ma túy (Heroine) cho những người nghiện. Cụ thể: Lần một H mua ma túy của người đàn ông tên là C với số tiền 15.000.000 đồng với mục đích để bán cho người nghiện, thu được số tiền 12.000.000 đồng, số ma túy còn lại H để sử dụng. Lần hai H mua ma túy của C với số tiền 20.000.000 đồng về H chia nhỏ bán cho người nghiện và sử dụng, thu được số tiền 14.000.000 đồng số ma túy còn lại H để sử dụng. Lần ba H tiếp tục mua ma túy của C với số tiền 20.000.000 đồng và về chia nhỏ thành 10 túi để bán dần, khi H bán được một nửa số ma túy đã mua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Mục đích bị cáo H mua bán, ma túy để kiếm lời và sử dụng cá nhân.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ đến ở trọ cùng bị cáo H từ tháng 7/2021, và tham gia bán ma túy cùng bị cáo H. Khi có người hỏi mua ma túy H sẽ gửi số điện thoại của Đ cho người mua để họ liên hệ, còn Đ gặp H để lấy ma túy bán. Trong ngày 27/8/2021 bị cáo Đ đã bán cho 03 người nghiện, cụ thể lần một bán cho Nguyễn Trung T, thu lợi 200.000 đồng; lần hai bán cho Nguyễn Văn C, thu lợi 200.000 đồng; lần ba bán cho người đàn ông lạ mặt, thu lợi 200.000 đồng; lần bốn bán cho Nguyễn Trung T, thu lợi 250.000 đồng. Sau khi bán được ma túy Đ đưa toàn bộ số tiền bán ma túy cho H, H cho Đ tiền đổ xăng xe và cho Đ sử dụng ma túy cùng mình.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

- Bị cáo Nguyễn Tiến H khai: Vào khoảng tháng 6/2021 bị cáo gặp một người đàn ông tự xưng tên là C (*Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch*) tại Chợ trung tâm phường N, thuộc tổ 07 phường N, TP. H. Qua nói chuyện, bị cáo biết C có ma túy Heroine bán nên có hỏi và xin số của C nhưng C không cho và nói "*Muốn mua thì cuối tuần cứ lên chợ xã M, huyện B là sẽ gặp*". Bị cáo đồng ý và trong khoảng thời gian từ cuối tháng 6/2021 đến khoảng giữa tháng 8/2021 bị

cáo đã 03 lần mua ma túy của C để bán cho các con nghiện kiếm lời và sử dụng, cụ thể:

Lần một: Khoảng cuối tháng 6/2021 bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA-VISION, màu sơn trắng, biển kiểm soát 23B1-148.57 (*Xe của chị Hoàng Thị H, thường trú: Tổ 15, phường T, thành phố H*) đến chợ Trung tâm xã M, huyện B, tỉnh Hà Giang tìm gặp C để mua ma túy. Sau khi gặp C, bị cáo mua ma túy Heroine của C với số tiền là 15.000.000đ. Bị cáo mang ma túy về nhà đang thuê trọ ở tổ 07, phường N, TP. H cất giấu, chia nhỏ để bán cho người nghiện có nhu cầu. Sau khi bán phần lớn số ma túy mua được, bị cáo thu về số tiền 12.000.000đ, số ma túy còn lại bị cáo để sử dụng cho bản thân.

Lần hai: Khoảng cuối tháng 7/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô một mình đến chợ Trung tâm xã M, huyện B tìm gặp C để tiếp tục mua ma túy. Bị cáo mua số lượng ma túy Heroine với giá 20.000.000đ từ C, rồi mang về Nhà trọ của mình và bán dần cho những người nghiện với hình thức như lần 1, thu được số tiền 14.000.000đ, số ma túy còn lại bị cáo sử dụng.

Lần ba: Khoảng giữa tháng 8/2021 bị cáo một mình điều khiển xe mô tô của mình, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 23B1-240.52 (*xe của bị cáo*) đến chợ Trung tâm xã M, huyện B tìm gặp C để tiếp tục mua ma túy. Bị cáo mua được số ma túy Heroine từ C với giá 20.000.000đ rồi mang về Nhà thuê trọ của mình dùng cân điện tử chia thành 10 gói, cất giấu 09 gói vào túi quần bò màu xanh treo trên móc áo trong buồng ngủ, còn 01 gói mang theo bên người để bán cho người nghiện có nhu cầu. Khi bị cáo bán được một nửa số ma túy mua được thì bị lực lượng Công an khám xét nơi ở, thu giữ toàn bộ số ma túy Heroine còn lại.

Hình thức bán ma túy, bị cáo là người trực tiếp sử dụng số điện thoại 0369.528.073 để liên lạc, bán ma túy cho người nghiện từ đầu tháng 7 đến đầu tháng 8/2021. Còn từ giữa tháng 8/2021 bị cáo không trực tiếp đi bán ma túy mà khi có người gọi điện hỏi mua ma túy thì bị cáo sẽ gửi số điện thoại 0836.170.565 của Nguyễn Tiến Đ (*Là bạn, đến ở cùng với bị cáo từ tháng 7/2021*) cho khách mua để khách trực tiếp liên lạc và giao dịch với Đ. Sau đó Đ sẽ gặp bị cáo để lấy ma túy, rồi mang đi giao tại các địa điểm đã hẹn trước và cầm tiền mang về cho bị cáo. Bị cáo không trả công cho Đ bằng tiền mà chỉ cho Đ tiền đổ xăng xe và sử dụng ma túy cùng mình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút 27/8/2021, khi bị cáo đang ở trong quán cắt tóc “*H Nguyễn*” thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện ở túi quần trước bên trái của bị cáo 01 gói ma túy, khám xét tại phòng trọ của bị cáo thu giữ 04 gói ma túy cùng 10.200.000đ bị cáo bán ma túy mà có.

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai: Bị cáo đến ở trọ cùng H từ đầu tháng 7/2021, do bị cáo muốn sử dụng ma túy cùng H nên khi có người hỏi mua ma túy, H gửi số điện thoại của bị cáo (0836.170.565) để liên hệ và giao dịch trực tiếp với bị cáo. Bị cáo lấy ma túy từ H, sau đó mang đi giao dịch tại các địa điểm đã hẹn trước rồi cầm tiền về đưa cho H. Bị cáo đã bán ma túy cho 07 đến 08 người tuy nhiên chỉ nhớ 04 lần bán cho 03 người nghiện trong đó bị cáo và H chỉ biết tên hai người là T và C vào ngày 27/8/2021, cụ thể:

Lần một: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/8/2021 bị cáo đang ở quán cắt tóc “*Hân Nguyễn*” thuộc tổ 07, phường N, thành phố H cùng H thì nhận được điện thoại Nguyễn Trung T gọi hỏi “*Em ơi để cho anh một con hai anh đang ở dưới thành phố lên rồi*”, bị cáo biết ý T muốn mua ma túy với giá 200.000đ nên đồng ý. Khoảng 10 phút sau, T gọi lại cho bị cáo nói “*Em ơi anh lên đến nơi rồi*”, bị cáo trả lời “*Anh ra cầu Độc lập đi*”, sau đó bị cáo vào trong buồng ngủ lấy một gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô HONDA VISION, biển kiểm soát 23B1-148.57 (*Xe mượn của chị gái ruột Hoàng Thị H*) đến điểm hẹn bán ma túy cho T rồi về đưa tiền cho H.

Lần hai: Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo nhận được điện thoại của Nguyễn Văn C gọi và hỏi “*Em ơi lấy cho anh một con hai trăm anh lên dốc Bản Tuyền anh đợi*”, bị cáo trả lời “*Anh lên đến nơi thì gọi điện thoại cho em*”. Khoảng 10 phút sau, bị cáo đến điểm hẹn bán ma túy bán cho C với giá là 200.000đ rồi đi về đưa tiền cho H.

Lần ba: Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày bị cáo nhận được điện thoại của một người đàn ông (*không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể*) gọi nói “*Anh đang ở bệnh viện lên để cho anh một con hai*”, bị cáo trả lời “*Anh lên đi lên đến nơi thì gọi em*”. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông gọi điện lại cho bị cáo nói “*Anh lên đến nơi rồi, cầm ra cho anh với*”, bị cáo mang ma túy ra giao cho người đàn ông này tại cầu gần trường cấp ba Ngọc Hà nhận 200.000đ rồi đi về.

Lần bốn: Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo tiếp tục nhận được điện thoại của Nguyễn Trung T gọi nói “*Em để cho anh một con hai năm mươi*”, bị cáo trả lời “*Anh lên đi em lấy cho*”. Sau đó bị cáo đi đến khu vực ngã ba thôn Bản T, xã N, thành phố H để bán ma túy cho T với giá là 250.000đ rồi đi về. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo định lấy xe đi mua nước thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ trong mũ bảo hiểm đội trên đầu bị cáo 01 gói ma túy.

* Ngày 27/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng:

- 01 gói giấy màu trắng có kích thước 2,6 x 1,3cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 0,08g (*Không thấy không tám gam*), thu giữ trên người Nguyễn Tiến Đ, ký hiệu A1.

- 01 túi nilon màu trắng miệng túi buộc thắt nút một vòng cổ định, bên trong có chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 3,25g (*Ba thấy hai mươi lăm gam*), thu giữ trên người Nguyễn Tiến H, ký hiệu A2.

- 04 túi ni lon màu trắng thu giữ khi khám xét có tình trạng cụ thể:

- + Túi thứ nhất có kích thước 4,5 x 2,5cm miệng túi buộc thắt nút một vòng cổ định, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, có khối lượng 3,75g (*Ba thấy bảy mươi lăm gam*), ký hiệu A3.

- + Túi thứ hai có kích thước 4,4 x 2,5cm miệng túi buộc thắt nút một vòng cổ định, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, có khối lượng 3,70g (*Ba thấy bảy mươi gam*), ký hiệu A4.

+ Túi thứ ba có kích thước 4,5 x 2,8cm miệng túi buộc thắt nút một vòng cổ định, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, có khối lượng 3,75g (*Ba phẩy bảy mươi lăm gam*), ký hiệu A5.

+ Túi thứ tư có kích thước 4,9 x 2,1cm miệng túi buộc thắt nút một vòng cổ định, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, có khối lượng 3,71g (*Ba phẩy bảy mươi một gam*), ký hiệu A6.

Tại Kết luận giám định số 370/KL-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

- Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,08g (*Không phẩy không tám gam*).

- Các chất bột màu trắng dạng bột và dạng cục gửi giám định ký hiệu A2, A3, A4, A5, A6 là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 18,16g (*Mười tám phẩy mười sáu gam*).

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (Bút lục 36, 37).

Tại Kết luận giám định số: 406/KL-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

- 64 (*Sáu mươi tư*) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật. (*Bút lục 43, 44*).

* Vật chứng vụ án:

- 01 (*một*) phong bì niêm phong kín, mặt trước phong bì có chữ CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ.../PC09, Kính gửi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2, A3,A4,A5,A6*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia.

- 01 (*một*) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, vỏ màu đen (*điện thoại của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*); 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 23B1 - 240.52 (*xe của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*).

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng; 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, vỏ màu xám; 01 (*một*) điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng (*điện thoại của Nguyễn Tiến Đ, đã qua sử dụng*); 01 (*một*) ví giả da màu đen (*ví của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*).

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, vỏ màu vàng - trắng (*điện thoại của Lộc Văn Th, đã qua sử dụng*)

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát 23B1 - 148.57 (xe của Hoàng Thị H, đã qua sử dụng).

- 01 (một) cân điện tử, màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE (đã qua sử dụng); 01 (một) mảnh giấy bạc (đã qua sử dụng); 02 (hai) mảnh nhựa màu xanh, 01 (một) mảnh nhựa màu tím (đều đã qua sử dụng); 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, 02 (hai) khẩu trang (đều đã qua sử dụng); Nhiều mảnh giấy bạc, giấy trắng (chưa qua sử dụng); 03 (ba) chiếc bật lửa ga (một cái màu hồng, hai cái màu xanh), đều đã qua sử dụng; 03 (ba) ống hút bằng nhựa (một cái màu tím, một cái màu vàng, một cái màu trắng), đều đã qua sử dụng.

Số vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo thẩm quyền.

- 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được chuyển vào kho tài sản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc tỉnh Hà Giang.

Cáo trạng số 01/CT-VKSTPHG ngày 10/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến H, Nguyễn Tiến Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 09 năm đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Do các bị cáo đều là những người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tiến H, Nguyễn Tiến Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang.

Các bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Các bị cáo đều hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo: Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án; lời khai nhận tội của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đủ cơ sở để khẳng định: Ngoài việc 03 lần mua ma túy từ người đàn ông tên là C để bán cho những người nghiện kiếm lời, bị cáo H còn sử dụng ma túy. Từ đầu tháng 7 đến đầu tháng 8/2021 Nguyễn Tiến H đã trực tiếp nhiều lần bán ma túy (Heroine) cho những người nghiện, vào cuối tháng 6/2021 H bán ma túy cho những người nghiện, thu lợi số tiền 12.000.000đ; cuối tháng 7/2021 H bán ma túy cho những người nghiện, thu lợi số tiền 14.000.000đ. Tháng 8/2021 bị cáo H tiếp tục bán ma túy và giao cho bị cáo Đ trực tiếp bán ma túy cho những người nghiện, khi bán được một nửa số ma túy mua từ C thì bị bắt giữ. Số lượng ma túy bị thu giữ là **18,16g** ma túy Heroine và 10.200.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và "*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*". Bị cáo Nguyễn Tiến Đ đến ở trọ cùng bị cáo H từ tháng 7/2021, do muốn sử dụng ma túy cùng H và có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo đã nhiều lần lấy ma túy từ bị cáo H để bán cho những người nghiện ma túy. Trong ngày 27/8/2021 bị cáo Đ đã 04 lần bán cho 03 người nghiện là Nguyễn Trung Thành, thu lợi 200.000đ; Nguyễn Văn C thu lợi 200.000đ; bán cho người đàn ông lạ mặt, thu lợi 200.000đ; lần bốn tiếp tục bán cho Nguyễn Trung T, thu lợi 250.000đ, ngoài ra bị cáo còn bán ma túy cho khoảng 05 đến 06 người nữa bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy

trong ngày 27/8/2021 là 850.000đ, và các lần thu tiền tiền từ việc bán ma túy bị cáo Đ đều chuyển hết cho bị cáo H. Cùng ngày bị cáo Đ bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ **0,08g** ma túy Heroine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "*Phạm tội 02 lần trở lên*". Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, nghiện ma túy còn làm nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Qua đó thể hiện việc các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

[4]. Bị cáo Nguyễn Tiến H là người chủ mưu, tự thực hiện hành vi mua ma túy heroine về bán cho những người nghiện với mục đích kiếm lời và có ma túy sử dụng, đồng thời thực hiện hành vi rủ rê lôi kéo bị cáo Đ tham gia vào việc bán ma túy thay cho bị cáo. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án ngày 31/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang tuyên phạt 13 (*mười ba*) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo không lấy đó là bài học, ăn năn hối cải mà sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ tham gia với vai trò đồng phạm, là người đã có đủ năng lực hành vi dù biết việc tham gia đi bán ma túy hộ cho bị cáo Hân là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn nhiều lần trực tiếp nhận ma túy từ bị cáo H để mang đi bán cho những người nghiện và bị cáo cũng được hưởng lợi từ việc bán ma túy, được bị cáo H cho tiền và cho ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đ đã giúp sức cho bị cáo H bán ma túy được thuận lợi, nhanh chóng hơn. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo, cách ly ra khỏi xã hội để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tiến H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H và Đ đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ*". Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo đều là lao động tự do và nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước phong bì có chữ CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ.../PC09, Kính gửi: "*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2, A3,A4,A5,A6*", mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia; 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi "*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*", mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) mảnh giấy bạc (*đã qua sử dụng*); 01 (một) cân điện tử, màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE (*đã qua sử dụng*); 02 (hai) mảnh nhựa màu xanh, 01 (một) mảnh nhựa màu tím (*đều đã qua sử dụng*); 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh, 02 (hai) khẩu trang (*đều đã qua sử dụng*); Nhiều mảnh giấy bạc, giấy trắng (*chưa qua sử dụng*); 03 (ba) chiếc bật lửa ga (*một cái màu hồng, hai cái màu xanh*), đều đã qua sử dụng; 03 (ba) ống hút bằng nhựa (*một cái màu tím, một cái màu vàng, một cái màu trắng*), đều đã qua sử dụng. Xét thấy, những vật chứng trên là ma túy và phương tiện sử dụng vào việc ma bán ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10]. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, vỏ màu đen (*điện thoại của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng (*điện thoại của Nguyễn Tiến Đ, đã qua sử dụng*); 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng (*điện thoại của Nguyễn Tiến Đ, đã qua sử dụng*); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 23B1 - 240.52 (*xe của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bị cáo H và bị cáo Đ sử dụng các vật chứng trên làm phương tiện cho việc mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[11]. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, vỏ màu xám (*điện thoại của Nguyễn Tiến Đ, đã qua sử dụng*); 01 (một) ví giả da màu đen (*ví của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*), xác định được không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Đ và bị cáo H.

[12]. Số tiền 10.200.000đ (*mười triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được chuyển vào kho tài sản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc tỉnh Hà Giang. Do bị cáo H phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[13]. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, vỏ màu vàng - trắng (điện thoại của Lộc Văn T, đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định T đến ở cùng H từ ngày 24/8/2021 không biết việc H và Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó chiếc điện thoại trên không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại T 01 chiếc điện thoại trên.

[14]. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát 23B1 - 148.57 (xe của Hoàng Thị H, đã qua sử dụng). Xét thấy chị H không biết việc bị cáo Đ sử dụng chiếc xe mô tô của mình để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, xét đề nghị xin lại chiếc xe mô tô của chị H là có căn cứ, trả lại cho chị H chiếc xe máy nêu trên.

[15]. Ngày 16/12/2021 Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Nguyễn Tiến Hân và Nguyễn Tiến Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Xét việc xử lý của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TP. H là phù hợp, đúng luật nên chấp nhận.

[16]. Các đối tượng mua ma túy gồm Nguyễn Văn C, Nguyễn Trung T, kết quả xét nghiệm chất ma túy cho thấy tất cả đều dương tính với ma túy Heroine, ngày 16/12/2021 Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với 02 đối tượng này. Xét việc xử lý của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TP. H là phù hợp, đúng luật nên chấp nhận.

[17]. Đối với anh Nguyễn Văn Q là người cho Nguyễn Tiến H thuê nhà để làm quán cắt tóc, anh Q không biết việc các đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại đây nên không cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy không xem xét xử lý.

[18]. Đối với đối tượng tên C mà bị cáo H khai nhận đã ba lần bán ma túy cho H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[19]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến H, Nguyễn Tiến Đ phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Điều 47 - Bộ luật

Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 130; khoản 2, 3 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 27/8/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 130; khoản 2, 3 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 27/8/2021.

3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tiến Hân, Nguyễn Tiến Đăng với thời hạn là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì niêm phong kín, mặt trước phong bì có chữ CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ.../PC09, Kính gửi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2, A3,A4,A5,A6*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia; 01 (*một*) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (*một*) mảnh giấy bạc (*đã qua sử dụng*); 01 (*một*) cân điện tử, màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE (*đã qua sử dụng*); 02 (*hai*) mảnh nhựa màu xanh, 01 (*một*) mảnh nhựa màu tím (*đều đã qua sử dụng*); 01 (*một*) mũ bảo hiểm màu xanh, 02 (*hai*) khẩu trang (*đều đã qua sử dụng*); Nhiều mảnh giấy bạc, giấy trắng (*chưa qua sử dụng*); 03 (*ba*) chiếc bật lửa ga (*một cái màu hồng, hai cái màu xanh*), *đều đã qua sử dụng*; 03 (*ba*) ống hút bằng nhựa (*một cái màu tím, một cái màu vàng, một cái màu trắng*), *đều đã qua sử dụng*.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, vỏ màu đen (*điện thoại của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*); 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng (*điện thoại của Nguyễn Tiến Đ, đã qua sử dụng*); 01 (*một*) điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng (*điện thoại của Nguyễn Tiến Đ, đã qua sử dụng*); 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng, biển kiểm soát 23B1 - 240.52 (*xe của Nguyễn Tiến H, đã qua sử dụng*).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, vỏ màu xám (*đã qua sử dụng*); trả cho bị cáo Nguyễn Tiến H 01 (*một*) ví giả da màu đen (*đã qua sử dụng*).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước Số tiền 10.200.000đ (*mười triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được chuyển vào kho tài sản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc tỉnh Hà Giang.

- Trả lại cho Lộc Văn T: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, vỏ màu vàng - trắng (*đã qua sử dụng*).

- Trả lại cho Hoàng Thị H: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu trắng, biển kiểm soát 23B1 - 148.57 (*xe đã qua sử dụng*).

Vật chứng được bàn giao theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang).

5. Về án phí: Buộc bị cáo H và bị cáo Đ mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Nhà Tạm giữ CA TP H
- Chi cục THADS TP H;
- Các Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình